

QUYẾT ĐỊNH

Công bố Danh mục và Quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính mới ban hành, sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ thuộc thẩm quyền giải quyết của ngành Công Thương trên địa bàn tỉnh Tây Ninh

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TÂY NINH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23 tháng 11 năm 2018 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 3225/QĐ-BCT ngày 09 tháng 12 năm 2024 của Bộ Công Thương về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, thủ tục hành chính chính được sửa đổi, bổ sung và thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Công Thương tỉnh Tây Ninh tại Tờ trình số 3332/TTr-SCT ngày 18 tháng 12 năm 2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố Danh mục và Quy trình nội bộ giải quyết 05 thủ tục hành chính mới ban hành và sửa đổi, bổ sung (cấp tỉnh) trong lĩnh vực vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ thuộc thẩm quyền giải quyết của ngành Công Thương trên địa bàn tỉnh Tây Ninh (*Danh mục thủ tục hành chính được công bố bằng file điện tử đính kèm theo Quyết định này trên hệ thống eGov*).

1. Sở Công thương xây dựng và cập nhật quy trình điện tử giải quyết thủ tục hành chính gắn với mã thủ tục hành chính lên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh. Đồng thời, công khai và giải quyết các thủ tục hành chính này cho cá nhân, tổ chức đúng quy định.

2. Sở Thông tin và Truyền thông thẩm định các quy trình điện tử giải quyết thủ tục hành chính lĩnh vực vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ thuộc thẩm quyền giải quyết của ngành Công Thương đã được cập nhật mã thủ tục hành chính trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh. Thông báo cho Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh để làm cơ sở trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh công bố quy trình điện tử giải quyết thủ tục hành chính lĩnh vực vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ thuộc thẩm quyền giải quyết của ngành Công Thương.

3. Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh có trách nhiệm theo dõi, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện Quyết định này. Đồng thời, kiểm soát chất lượng và nhập dữ liệu quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính được công bố kèm theo Quyết định này lên Cơ sở dữ liệu quốc gia về thủ tục hành chính tương ứng với các Quyết định của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh đã công bố danh mục và quy trình nội bộ giải quyết các thủ tục hành chính này. Thông báo các mã thủ tục hành chính mới cập nhật cho Công Thương.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế danh mục, quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính tương ứng được công bố tại Quyết định số 357/QĐ-UBND ngày 23 tháng 02 năm 2024 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc công bố chuẩn hóa danh mục và quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của ngành Công Thương tỉnh Tây Ninh.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các Sở: Công Thương, Thông tin và Truyền thông; Thủ trưởng các Sở, ban, ngành tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận: 

- Như Điều 3;
- Cục Kiểm soát TTHC - Văn phòng Chính phủ;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- P.KSTTHC, TT.PVHCC; TT.CB-TH;
- Lưu: VT, VPUBND tỉnh.

(Hg)

4

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Hồng Thanh



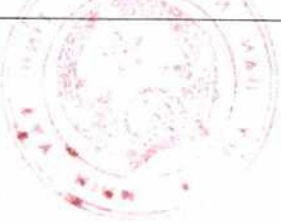
PHỤ LỤC

DANH MỤC NỘI DUNG QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH, SỬA ĐỔI, BỔ SUNG TRONG LĨNH VỰC VẬT LIỆU NỔ CÔNG NGHIỆP, TIỀN CHẤT THUỐC NỔ THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA NGÀNH CÔNG THƯƠNG TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH TÂY NINH

(Ban hành kèm theo Quyết định số 2449/QĐ-UBND ngày 20/12/2024 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh)

PHẦN I – DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH (Cấp tỉnh: 01; cấp huyện: 0; cấp xã: 0)

STT	Tên thủ tục hành chính	Mã TTHC	Lĩnh vực	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Mức dịch vụ công trực tuyến	Căn cứ pháp lý
1	Cấp điều chỉnh giấy phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương	1.013058.000.00.00.H53	Vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ	05 ngày làm việc	- Cơ quan thực hiện TTHC: Sở Công Thương tỉnh Tây Ninh. - Địa điểm tiếp nhận hồ sơ: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Tây Ninh.	- Thẩm định cấp phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp phục vụ thi công, phá dỡ công trình: 4.000.000đ/giấy phép. - Thẩm định cấp phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp phục vụ tìm kiếm, thăm dò, khai thác trên đất liền: 3.500.000đ/giấy phép	DVCTT một phần	- Điều 39 Luật số 42/2024/QH15 - Luật quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ ngày 29/6/2024; - Khoản 4 Điều 4 Thông tư số 23/2024/TT-BCT ngày 07/11/2024 của Bộ Công Thương; - Thông tư 148/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 quy định mức thu,

							<p>chế độ thu, nộp, quản lý, sử dụng phí thẩm định cấp phép sử dụng VLNCN</p> <p>- Thông tư số 53/2019/TT-BTC ngày 20/8/2019 quy định sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 148/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý, sử dụng phí thẩm định cấp phép sử dụng VLNCN.</p>
--	--	--	--	--	--	---	---

PHẦN II: DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG (Cấp tỉnh: 04; cấp huyện: 0; cấp xã: 0)

STT	Tên thủ tục hành chính	Mã TTHC	Lĩnh vực	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Mức dịch vụ công trực tuyến	Căn cứ pháp lý
1	Cấp giấy phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương	2.001434.000.00.00.H53	Vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ	05 ngày làm việc	- Cơ quan thực hiện TTHC: Sở Công Thương tỉnh Tây Ninh. - Địa điểm tiếp nhận hồ sơ: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Tây Ninh.	- Thẩm định cấp phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp phục vụ thi công, phá dỡ công trình: 4.000.000đ/giấy phép. - Thẩm định cấp phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp phục vụ tìm kiếm, thăm dò, khai thác trên đất liền: 3.500.000đ/giấy phép	DVCTT một phần	- Điều 39 Luật số 42/2024/QH15 - Luật quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ ngày 29/6/2024; - Khoản 4 Điều 4 Thông tư số 23/2024/TT-BCT ngày 07/11/2024 của Bộ Công Thương; - Thông tư 148/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý, sử

4	Cấp điều chỉnh giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất tiền chất thuốc nổ	1.000965.000.00.00.H53	Vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ	05 ngày làm việc	- Cơ quan thực hiện TTHC: Sở Công Thương tỉnh Tây Ninh. - Địa điểm tiếp nhận hồ sơ: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Tây Ninh.	Không quy định	DVCTT một phần	- Điều d, Khoản 4 Điều 4 Thông tư số 23/2024/TT-BCT ngày 07/11/2024 của Bộ Công Thương;
---	---	------------------------	---	------------------	---	----------------	----------------	---

Ghi chú:

- Trước đây, thủ tục Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất tiền chất thuốc nổ và thủ tục Cấp điều chỉnh giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất tiền chất thuốc nổ thuộc thẩm quyền giải quyết cấp Bộ, nay giao thẩm quyền giải quyết cho cấp tỉnh (Sở Công Thương tỉnh, thành phố) được quy định tại điểm b khoản 4 Điều 4 Thông tư số 23/2024/TT-BCT ngày 07/11/2024 của Bộ trưởng Bộ Công Thương.

- Ngoài ra, tại căn cứ ban hành TTHC không quy định cụ thể số lượng hồ sơ, loại thành phần hồ sơ (bản chính, bản sao, bản photo), để tổ chức, doanh nghiệp dễ tìm hiểu chuẩn bị hồ sơ và cán bộ một cửa có căn cứ để tiếp nhận hồ sơ, Sở Công Thương đề xuất cụ thể số lượng và loại thành phần hồ sơ (chi tiết trong nội dung quy trình nội bộ trình ban hành).